

BỘ TÀI CHÍNH**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 48/2007/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH**quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Ban
và Văn phòng thuộc Tổng cục Thuế****BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

*Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP
ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định
về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ
cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP
ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định
chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ
cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Quyết định số 76/2007/QĐ-TTg
ngày 28/5/2007 của Thủ tướng Chính
phủ quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng
cục Thuế trực thuộc Bộ Tài chính;*

*Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng
cục Thuế, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán
bộ,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Ban và Văn phòng thuộc Tổng cục Thuế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo, thay thế Quyết định số 188/2003/QĐ-BTC ngày 14/11/2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Tài vụ quản trị, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Vũ Văn Ninh

QUY ĐỊNH**về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Ban,
Văn phòng thuộc Tổng cục Thuế**

*(ban hành kèm theo Quyết định số 48/2007/QĐ-BTC ngày 15/6/2007
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

I. QUY ĐỊNH CHUNG

Các Ban, Văn phòng thuộc Tổng cục Thuế (sau đây gọi chung là Ban) có chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm tham mưu, giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế:

1. Tổ chức chỉ đạo triển khai toàn diện lĩnh vực công tác được giao thống nhất trong toàn quốc; biên soạn tài liệu và tham gia đào tạo cán bộ, công chức thuế; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định; quản lý cán bộ, công chức và tài sản của đơn vị theo quy định của Nhà nước.

2. Được quyền yêu cầu các đơn vị, cá nhân trong và ngoài ngành Thuế cung cấp đầy đủ thông tin có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Được ký các văn bản hướng dẫn, giải thích, trả lời các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban theo phân công của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế.

**II. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ
CỤ THỂ****1. Ban Chính sách thuế**

Giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế nghiên cứu, đề xuất tham gia xây dựng chiến lược cải cách hệ thống chính sách thuế, phí, lệ phí (sau đây gọi chung là thuế); xây dựng mới hoặc sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về chính sách thuế và quản lý thuế theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Nhiệm vụ cụ thể:

1.1. Đề xuất, tham gia và trình cấp có thẩm quyền xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm về cải cách hệ thống chính sách thuế;

1.2. Nghiên cứu, soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý thuế, chế độ quản lý, sử dụng hóa đơn chứng từ; nghiên cứu, soạn thảo các văn bản hướng dẫn thực hiện chính sách thuế theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

1.3. Nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét quyết định xây dựng mới, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về thuế (không bao gồm thuế thu nhập cá nhân), các cơ chế tài chính liên quan đến thu Ngân sách nhà nước;

1.4. Hướng dẫn, chỉ đạo cơ quan thuế các cấp triển khai thực hiện hệ thống chính sách pháp luật thuế thống nhất trong toàn ngành;

1.5. Nghiên cứu, đề xuất trình cấp có thẩm quyền giải quyết các vướng mắc về chính sách thuế và quản lý thuế chưa có quy định cụ thể, rõ ràng trong các văn bản quy phạm pháp luật về thuế và các văn bản pháp luật khác có liên quan;

1.6. Tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả thực hiện chính sách, pháp luật thuế trong phạm vi nhiệm vụ quản lý của ngành thuế;

1.7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế giao.

2. Ban Pháp chế

Giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện công tác pháp chế về thuế trong phạm vi toàn ngành thuế.

Nhiệm vụ cụ thể:

2.1. Xây dựng chương trình, kế hoạch

triển khai công tác pháp chế về thuế trong toàn ngành thuế;

2.2. Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra cơ quan thuế các cấp triển khai công tác pháp chế về thuế; tổ chức phổ biến, học tập pháp luật thuế và pháp luật khác có liên quan;

2.3. Thẩm định dự thảo các văn bản pháp quy và các văn bản xử lý về thuế trình Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành;

2.4. Rà soát và hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật về thuế và quản lý thuế; kiểm tra việc ban hành văn bản hướng dẫn, trả lời chính sách thuế của cơ quan thuế các cấp; kiến nghị xử lý các văn bản của cơ quan thuế các cấp ban hành không phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành;

2.5. Nghiên cứu, đề xuất việc giải quyết các tranh chấp, tố tụng về thuế theo quy định của pháp luật thuộc thẩm quyền của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế;

2.6. Hướng dẫn, chỉ đạo và tổ chức thực hiện quản lý việc cấp, thu hồi chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế; xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định về quản lý hoạt động của tổ chức kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế và hướng dẫn, chỉ đạo

việc tổ chức thực hiện tại cơ quan thuế các cấp;

2.7. Tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả thực hiện công tác pháp chế trong toàn ngành; nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác pháp chế trong ngành thuế;

2.8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế giao.

3. Ban Hỗ trợ người nộp thuế

Giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện công tác hỗ trợ người nộp thuế trong phạm vi toàn quốc.

Nhiệm vụ cụ thể:

3.1. Xây dựng chiến lược, chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện công tác hỗ trợ người nộp thuế năm năm và hàng năm;

3.2. Xây dựng nội dung, hình thức, phương pháp, tài liệu hỗ trợ cho người nộp thuế thống nhất trong toàn quốc;

3.3. Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra cơ quan thuế các cấp triển khai công tác hỗ trợ người nộp thuế, điều tra nhu cầu hỗ trợ của người nộp thuế;

3.4. Trực tiếp giải đáp cho người nộp thuế về chính sách thuế, thủ tục hành chính thuế đã được quy định cụ thể, rõ ràng trong các văn bản quy phạm pháp

luật về thuế và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;

3.5. Xây dựng và trực tiếp quản lý các Trung tâm hỗ trợ trả lời điện thoại và hỗ trợ qua Internet thuộc cơ quan Tổng cục Thuế;

3.6. Theo dõi, đôn đốc các Ban giải quyết các công việc liên quan đến người nộp thuế theo quy định;

3.7. Tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả công tác hỗ trợ người nộp thuế; nghiên cứu đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng hiệu quả công tác hỗ trợ người nộp thuế trong toàn ngành;

3.8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế giao.

4. Ban Tuyên truyền - Thi đua

Giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện công tác tuyên truyền về chính sách, pháp luật thuế; công tác thi đua - khen thưởng đối với cơ quan thuế, cán bộ thuế, người nộp thuế và các tổ chức, cá nhân khác có thành tích trong việc tham gia quản lý thuế trong phạm vi toàn quốc.

Nhiệm vụ cụ thể:

4.1. Xây dựng chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển công tác tuyên truyền về thuế năm năm và hàng năm; xây dựng mục tiêu, nội dung, hình thức

và biện pháp tổ chức tuyên truyền về thuế;

4.2. Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra cơ quan thuế các cấp thực hiện công tác tuyên truyền về thuế;

4.3. Tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả thực hiện công tác tuyên truyền chính sách pháp luật về thuế; nghiên cứu, đề xuất các hình thức, biện pháp để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền về thuế trong toàn ngành;

4.4. Tổ chức thực hiện các chương trình, nội dung, hình thức tuyên truyền về thuế thuộc trách nhiệm của Tổng cục Thuế;

4.5. Xây dựng mục tiêu, nội dung, hình thức và tổ chức phong trào thi đua trong hệ thống thuế;

4.6. Hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá tổng hợp công tác thi đua, khen thưởng trong toàn ngành thuế; nghiên cứu, đề xuất đổi mới công tác thi đua, khen thưởng;

4.7. Làm đầu mối cung cấp thông tin liên quan về hoạt động quản lý thuế của ngành thuế cho các cơ quan thông tin báo chí theo quy định của pháp luật;

4.8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế giao.

5. Ban Kế khai và Kế toán thuế

Giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế

tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện công tác đăng ký thuế, khai thuế, tính thuế, nộp thuế, kế toán thuế, hoàn thuế, miễn thuế, giảm thuế trong phạm vi toàn quốc;

Nhiệm vụ cụ thể:

5.1. Xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển công tác đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế, kế toán thuế, hoàn thuế, miễn thuế, giảm thuế;

5.2. Xây dựng các quy định, quy trình, biện pháp nghiệp vụ, kỹ năng về đăng ký thuế, khai thuế, tính thuế, nộp thuế, hoàn thuế, miễn thuế, giảm thuế và chế độ kế toán, thống kê thuế;

5.3. Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra cơ quan thuế các cấp triển khai thực hiện các quy định, quy trình, biện pháp nghiệp vụ, kỹ năng về đăng ký thuế, khai thuế, tính thuế, nộp thuế, kế toán thuế, hoàn thuế, miễn thuế, giảm thuế;

5.4. Chỉ đạo cơ quan thuế các cấp triển khai việc thu thập, xử lý, sử dụng thông tin về người nộp thuế thuộc lĩnh vực quản lý;

5.5. Thẩm định các hồ sơ miễn, giảm, hoàn thuế (không bao gồm thuế thu nhập cá nhân) trình Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế quyết định theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định;

5.6. Thực hiện công tác kế toán tổng hợp, thống kê thuế trong phạm vi toàn quốc;

5.7. Theo dõi, quản lý quỹ hoàn thuế; xác nhận nghĩa vụ thuế theo yêu cầu của người nộp thuế thuộc thẩm quyền của Tổng cục Thuế;

5.8. Tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả thực hiện công tác quản lý kê khai - kế toán thuế trong toàn ngành; nghiên cứu, đề xuất các hình thức, biện pháp nâng cao hiệu quả công tác đăng ký thuế, khai thuế, tính thuế, nộp thuế, kế toán thuế, hoàn thuế, miễn thuế, giảm thuế;

5.9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế giao.

6. Ban Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế

Giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện công tác quản lý nợ, cường chế nợ thuế, tiền phạt trong phạm vi toàn quốc.

Nhiệm vụ cụ thể:

6.1. Xây dựng chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển năm năm và hàng năm về công tác quản lý nợ, cường chế nợ thuế, tiền phạt;

6.2. Nghiên cứu, xây dựng các quy định, quy trình, biện pháp nghiệp vụ, kỹ năng về quản lý nợ thuế, cường chế nợ thuế, xóa tiền nợ thuế, tiền phạt;

6.3. Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra cơ quan thuế các cấp triển khai thực hiện các quy định, quy trình, biện pháp nghiệp

vụ, kỹ năng về quản lý nợ, cường chế nợ thuế, tiền phạt;

6.4. Chỉ đạo triển khai việc thu thập, xử lý, sử dụng thông tin về người nộp thuế thuộc lĩnh vực quản lý;

6.5. Thẩm định hồ sơ khoanh nợ, xóa tiền thuế nợ, tiền phạt trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật;

6.6. Tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả thực hiện công tác quản lý nợ, cường chế nợ thuế, tiền phạt thuế trong toàn quốc; nghiên cứu, đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý nợ thuế, cường chế nợ thuế, tiền phạt;

6.7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế giao.

7. Ban Thanh tra

Giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện công tác kiểm tra thuế, thanh tra thuế đối với người nộp thuế, thanh tra giải quyết tố cáo về hành vi trốn thuế, gian lận thuế của người nộp thuế trong phạm vi toàn quốc.

Nhiệm vụ cụ thể:

7.1. Xây dựng chiến lược, chương trình phát triển, kế hoạch năm năm, hàng năm về công tác kiểm tra thuế, thanh tra thuế;

7.2. Nghiên cứu, xây dựng các quy

định, quy trình, biện pháp nghiệp vụ, kỹ năng về kiểm tra thuế, thanh tra thuế, giải quyết tố cáo về việc trốn thuế, gian lận thuế của người nộp thuế;

7.3. Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra cơ quan thuế các cấp triển khai thực hiện các quy định, quy trình, biện pháp nghiệp vụ, kỹ năng về kiểm tra thuế, thanh tra thuế, giải quyết tố cáo về việc trốn thuế, gian lận thuế của người nộp thuế;

7.4. Chỉ đạo triển khai việc thu thập, xử lý, sử dụng thông tin từ người nộp thuế, cơ quan thuế và từ bên thứ ba thuộc lĩnh vực quản lý;

7.5. Tổ chức phân tích đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật thuế của người nộp thuế, xác định các lĩnh vực rủi ro, chỉ đạo cơ quan thuế các cấp thực hiện thanh tra thuế; trực tiếp hoặc hỗ trợ các Cục thuế thanh tra các tập đoàn kinh tế, tổng công ty lớn, doanh nghiệp có quy mô kinh doanh đa dạng, phức tạp, công ty đa quốc gia;

7.6. Trực tiếp tổ chức thanh tra thuế đối với các trường hợp có dấu hiệu trốn thuế, gian lận thuế liên quan đến nhiều tổ chức, cá nhân ở nhiều tỉnh, thành phố khác nhau hoặc các vụ trốn thuế có tính chất phức tạp; tổ chức thanh tra giải quyết tố cáo về việc trốn thuế, gian lận thuế của người nộp thuế thuộc thẩm quyền của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế;

7.7. Tổ chức thực hiện công tác giám định tư pháp về thuế trong phạm vi toàn quốc; cử giám định viên trực tiếp thực hiện giám định tư pháp về thuế theo phân công thuộc thẩm quyền của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế;

7.8. Tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả công tác kiểm tra thuế, thanh tra thuế, giải quyết tố cáo về việc trốn thuế, gian lận thuế của người nộp thuế trong toàn ngành; nghiên cứu đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả kiểm tra thuế, thanh tra thuế, giải quyết tố cáo về việc trốn thuế, gian lận thuế của người nộp thuế;

7.9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế giao.

8. Ban Quản lý thuế thu nhập cá nhân

Giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện công tác quản lý thuế thu nhập cá nhân trong phạm vi toàn quốc.

Nhiệm vụ cụ thể:

8.1. Xây dựng chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển năm năm và hàng năm về quản lý thuế thu nhập cá nhân;

8.2. Nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền xây dựng sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về thuế thu nhập cá nhân;

8.3. Xây dựng các quy định, quy trình, biện pháp nghiệp vụ, kỹ năng về quản lý thuế thu nhập cá nhân;

8.4. Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra cơ quan thuế các cấp triển khai thực hiện các quy định, quy trình, biện pháp nghiệp vụ, kỹ năng về quản lý thuế thu nhập cá nhân, miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế thu nhập cá nhân; trả lời, giải đáp vướng mắc về thuế thu nhập cá nhân thuộc thẩm quyền của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế;

8.5. Tham gia xây dựng và tổ chức thực hiện dự toán thu thuế thu nhập cá nhân năm năm và hàng năm;

8.6. Chỉ đạo triển khai việc thu thập, xử lý, sử dụng thông tin về người nộp thuế thuộc lĩnh vực quản lý;

8.7. Thẩm định các hồ sơ miễn, giảm, hoàn thuế thu nhập cá nhân trình Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế quyết định theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định;

8.8. Chỉ đạo cơ quan thuế các cấp kiểm tra thuế thu nhập cá nhân; trực tiếp kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuế thu nhập cá nhân đối với các trường hợp phức tạp theo kế hoạch và yêu cầu đột xuất của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế;

8.9. Tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả thực hiện công tác quản lý thuế thu nhập cá nhân; nghiên cứu, đề xuất các

biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý thuế thu nhập cá nhân;

8.10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế giao.

9. Ban Cải cách và Hiện đại hóa

Giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế xây dựng và triển khai chiến lược, chương trình, kế hoạch cải cách và hiện đại hóa công tác quản lý thuế; nghiên cứu, phát triển các chương trình, quy trình, kỹ năng quản lý thuế mới và xây dựng hệ thống thông tin về người nộp thuế.

Nhiệm vụ cụ thể:

9.1. Nghiên cứu, xây dựng chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển năm năm và hàng năm về cải cách và hiện đại hóa công tác quản lý thuế;

9.2. Tổ chức, theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch cải cách và hiện đại hóa công tác quản lý thuế;

9.3. Nghiên cứu, xây dựng và tổ chức thực hiện thí điểm các quy trình, kỹ năng, biện pháp nghiệp vụ quản lý thuế mới;

9.4. Nghiên cứu, xây dựng hệ thống chỉ tiêu phân tích, đánh giá rủi ro về quản lý thuế theo từng ngành, từng lĩnh vực và từng chức năng quản lý thuế, hệ thống chỉ tiêu đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác quản lý thuế; tổng kết, đánh

giá và đề xuất triển khai trên phạm vi toàn quốc;

9.5. Nghiên cứu, xây dựng hệ thống các chỉ tiêu, mẫu biểu, các quy định nghiệp vụ về thu thập, xử lý, sử dụng thông tin về người nộp thuế phục vụ yêu cầu hiện đại hóa công tác quản lý thuế;

9.6. Tổ chức xây dựng thông tin về người nộp thuế là các tập đoàn kinh tế, tổng công ty lớn, doanh nghiệp có quy mô kinh doanh đa dạng, phức tạp, công ty đa quốc gia;

9.7. Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án hợp tác quốc tế hỗ trợ cho việc triển khai thực hiện chiến lược cải cách và hiện đại hóa hệ thống thuế;

9.8. Tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch cải cách và hiện đại hóa công tác quản lý thuế; nghiên cứu, đề xuất các biện pháp thực hiện chương trình, kế hoạch cải cách và hiện đại hóa công tác quản lý thuế;

9.9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế giao.

10. Ban Dự toán thu thuế

Giúp Tổng cục trưởng Tổng cục thuế tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện công tác lập dự toán và phân tích dự báo thu thuế trong toàn ngành thuế.

Nhiệm vụ cụ thể:

10.1. Xây dựng chiến lược, dự toán dài hạn, năm năm và hàng năm đối với khoản thu nội địa do ngành thuế quản lý;

10.2. Nghiên cứu, xây dựng các phương pháp phân tích dự báo, quy trình, biện pháp, kỹ năng về lập và thực hiện dự toán thu thuế;

10.3. Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra cơ quan thuế các cấp thực hiện công tác phân tích dự báo, lập và triển khai thực hiện dự toán thu thuế; tổng hợp xây dựng dự toán thu thuế trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

10.4. Xây dựng, phân bổ dự toán thu thuế quý, năm cho cơ quan thuế các cấp;

10.5. Theo dõi, tổng hợp, phân tích, đánh giá tiến độ thực hiện dự toán thu thuế; nghiên cứu đề xuất các biện pháp chỉ đạo triển khai thực hiện dự toán thu thuế, các biện pháp khai thác nguồn thu cho ngân sách Nhà nước;

10.6. Nghiên cứu, xây dựng quy định và hướng dẫn, chỉ đạo cơ quan thuế các cấp thu thập, sử dụng, khai thác thông tin quản lý thuế thuộc lĩnh vực quản lý;

10.7. Phân tích dự báo thu thuế đối với các ngành kinh tế, các Tổng công ty, tập đoàn kinh tế và doanh nghiệp lớn;

10.8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế giao.

11. Ban Kiểm tra nội bộ

Giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện công tác kiểm tra việc tuân thủ pháp luật, tính liêm chính của cơ quan thuế, công chức thuế; giải quyết khiếu nại (bao gồm cả khiếu nại các quyết định xử lý về thuế của cơ quan thuế và khiếu nại liên quan trong nội bộ cơ quan thuế, công chức thuế), tố cáo liên quan đến việc chấp hành công vụ và bảo vệ sự liêm chính của cơ quan thuế, công chức thuế trong toàn ngành thuế.

Nhiệm vụ cụ thể:

11.1. Xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển năm năm và hàng năm về công tác kiểm tra nội bộ trong toàn ngành thuế;

11.2. Xây dựng quy trình, biện pháp nghiệp vụ kiểm tra nội bộ, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc chấp hành trách nhiệm công vụ của cơ quan thuế, công chức thuế;

11.3. Hướng dẫn, chỉ đạo kiểm tra việc tuân thủ pháp luật về thuế và các văn bản pháp luật khác có liên quan; kiểm tra tính liêm chính của cơ quan thuế, cán bộ thuế trong việc thực hiện công tác quản lý thuế, quản lý chi tiêu tài chính, đầu tư xây dựng cơ bản, việc lãnh đạo, điều

hành của lãnh đạo cơ quan thuế các cấp và giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc chấp hành trách nhiệm công vụ của cơ quan thuế, công chức thuế;

11.4. Trực tiếp kiểm tra việc tuân thủ pháp luật về thuế và các văn bản pháp luật khác có liên quan; kiểm tra tính liêm chính của cơ quan thuế, cán bộ thuế trong việc thực hiện công tác quản lý thuế, quản lý chi tiêu tài chính, đầu tư xây dựng cơ bản, việc lãnh đạo, điều hành của lãnh đạo cơ quan thuế các cấp theo kế hoạch và theo yêu cầu đột xuất của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế;

11.5. Tổ chức phúc tra kết quả thanh tra thuế của cơ quan thuế các cấp theo kế hoạch hoặc theo chỉ đạo của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế, khi có đơn tố cáo hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động thanh tra thuế thuộc thẩm quyền giải quyết của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế;

11.6. Tổ chức kiểm tra, xác minh, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc thực thi công vụ của cơ quan thuế, công chức thuế thuộc thẩm quyền giải quyết của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế;

11.7. Đề xuất, kiến nghị biện pháp xử lý đối với cơ quan thuế, công chức thuế vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế, quy trình nghiệp vụ quản lý thuế phát hiện

khi kiểm tra nội bộ và giải quyết khiếu nại, tố cáo;

11.8. Hướng dẫn, tổ chức chỉ đạo triển khai, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Luật Phòng chống tham nhũng trong toàn ngành;

11.9. Nghiên cứu các hành vi, thủ đoạn lôi kéo, mua chuộc, thông đồng trốn thuế, gian lận thuế, tham ô trong quản lý thuế; đề xuất các biện pháp phòng ngừa và chống tham nhũng trong toàn ngành thuế;

11.10. Tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả công tác kiểm tra nội bộ, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến nội bộ cơ quan thuế, công chức thuế; nghiên cứu, đề xuất sửa đổi các quy định, quy trình nghiệp vụ nâng cao chất lượng của đội ngũ công chức thuế; kiến nghị việc đánh giá, khen thưởng cơ quan thuế, công chức thuế;

11.11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế giao.

12. Ban Hợp tác quốc tế:

Giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế triển khai thực hiện nhiệm vụ hợp tác quốc tế về thuế; đàm phán các Điều ước quốc tế về thuế; tổ chức chỉ đạo thực hiện các Điều ước quốc tế về thuế theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Nhiệm vụ cụ thể:

12.1. Xây dựng chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển năm năm và hàng năm về hợp tác quốc tế trong lĩnh vực thuế;

12.2. Nghiên cứu, soạn thảo và đàm phán các Điều ước quốc tế về thuế; nghiên cứu, soạn thảo, trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn áp dụng các Điều ước quốc tế về thuế;

12.3. Tổ chức thực hiện và hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra cơ quan thuế các cấp thực hiện các Điều ước quốc tế về thuế và các điều ước quốc tế khác có liên quan đến thuế;

12.4. Tổ chức trao đổi thông tin với cơ quan thuế các nước, các vùng lãnh thổ và các tổ chức quốc tế; đàm phán, giải quyết các tranh chấp về thuế theo các Điều ước quốc tế về thuế;

12.5. Nghiên cứu xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch tham gia vào các tổ chức quốc tế về thuế và tổ chức triển khai thực hiện;

12.6. Nghiên cứu, đề xuất, đàm phán với cơ quan thuế các nước và các tổ chức quốc tế để thu hút và tăng cường nguồn lực tài chính, đào tạo cán bộ phục vụ cho công tác phát triển của ngành;

12.7. Xây dựng, quản lý các chương trình, dự án hợp tác quốc tế về thuế (trừ các dự án hỗ trợ cải cách và hiện đại hóa hệ thống thuế);

12.8. Xây dựng quy chế và hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị thuộc Tổng cục Thuế trong việc thực hiện các hoạt động đối ngoại theo quy định;

12.9. Chủ trì phối hợp với các đơn vị thuộc Tổng cục Thuế chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu làm việc với các đối tác nước ngoài;

12.10 Tổ chức thực hiện công tác phiên dịch, biên dịch, lễ tân, lễ tiết đối ngoại của Tổng cục Thuế; giải quyết các thủ tục hộ chiếu, visa,... cho cán bộ công chức của các đơn vị thuộc Tổng cục Thuế đi công tác, học tập ở nước ngoài; xử lý, quản lý, lưu trữ các văn bản có liên quan đến hoạt động đối ngoại của Tổng cục Thuế;

12.11. Tổng hợp, xây dựng kế hoạch hàng năm về các đoàn ra, đoàn vào của Tổng cục Thuế;

12.12. Tổ chức thu thập, lưu trữ, khai thác và sử dụng các thông tin, tài liệu quốc tế về thuế phục vụ công tác của ngành thuế;

12.13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế giao.

13. Ban Tổ chức cán bộ:

Giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện công tác tổ chức bộ máy, quản lý cán bộ, biên chế, tiền lương, đào tạo cán bộ của toàn ngành thuế.

Nhiệm vụ cụ thể:

13.1. Xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch về tổ chức bộ máy, đào tạo phát triển đội ngũ cán bộ, công chức ngành Thuế đáp ứng yêu cầu công tác quản lý thuế;

13.2. Tổ chức triển khai thực hiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy của cơ quan thuế và chế độ quản lý công chức thuế trong toàn ngành;

13.3. Nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức cơ quan thuế các cấp và chế độ quản lý công chức thuế phù hợp với tiến trình cải cách quản lý thuế;

13.4. Xây dựng các quy chế, quy trình, nghiệp vụ về quản lý cán bộ, tổ chức bộ máy, biên chế, lao động, tiền lương, đào tạo, bồi dưỡng công chức thuế trong toàn ngành Thuế theo phân cấp quản lý của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

13.5. Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra cơ quan thuế các cấp thực hiện các quy định về tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, công

chức thuế, lao động, tiền lương, đào tạo, bồi dưỡng công chức thuế, công tác bảo vệ chính trị nội bộ của ngành Thuế;

13.6. Xây dựng các quy định về tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp của công chức thuế;

13.7. Thẩm định, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét xử lý đối với cán bộ, công chức thuế vi phạm pháp luật, vi phạm các quy định, quy trình quản lý thuế theo phân cấp quản lý cán bộ của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

13.8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế giao.

14. Văn Phòng:

Giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện công tác hành chính, văn thư, lưu trữ, chương trình, kế hoạch công tác của Tổng cục Thuế trong phạm vi toàn ngành thuế;

Nhiệm vụ cụ thể:

14.1. Xây dựng, theo dõi, đôn đốc, đánh giá kết quả triển khai chương trình, kế hoạch công tác theo định kỳ của cơ quan Tổng cục Thuế; nghiên cứu, đề xuất với lãnh đạo Tổng cục các biện pháp chỉ đạo triển khai chương trình, kế hoạch công tác theo đúng tiến độ;

14.2. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục

vụ cho các cuộc họp, hội nghị của lãnh đạo Tổng cục Thuế;

14.3. Rà soát nội dung, thể thức, thủ tục hành chính các văn bản do các đơn vị thuộc Tổng cục Thuế soạn thảo trước khi trình cấp có thẩm quyền ban hành;

14.4. Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc xây dựng quy chế làm việc và thực hiện công tác hành chính, văn thư, lưu trữ của cơ quan thuế các cấp;

14.5. Trực tiếp xây dựng quy chế làm việc, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện quy chế làm việc và thực hiện công tác hành chính, văn thư, lưu trữ tại cơ quan Tổng cục Thuế;

14.6. Tổng hợp, đánh giá, báo cáo định kỳ, đột xuất, sơ kết, tổng kết tình hình hoạt động của cơ quan Tổng cục Thuế và toàn ngành thuế theo quy định;

14.7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế giao.

15. Ban Tài vụ - Quản trị

Giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện công tác quản lý tài chính, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, quản trị, quản lý ấn chỉ trong toàn ngành Thuế.

Nhiệm vụ cụ thể:

15.1. Xây dựng quy hoạch, kế hoạch về đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và kinh

phí hoạt động của ngành Thuế năm năm và hàng năm;

15.2. Nghiên cứu, xây dựng các nguyên tắc, chế độ, quy định về công tác quản lý tài chính, xây dựng cơ bản nội bộ, quản trị, quản lý ấn chỉ của ngành Thuế theo quy định;

15.3. Tổ chức, hướng dẫn, chỉ đạo và kiểm tra cơ quan thuế các cấp xây dựng và thực hiện dự toán kinh phí, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý trang thiết bị, phương tiện làm việc, trang phục, ấn chỉ thuế;

15.4. Tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả thực hiện, nghiên cứu đề xuất các biện pháp quản lý, sử dụng hiệu quả kinh phí hoạt động, kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản, trang thiết bị, phương tiện làm việc, trang phục, ấn chỉ thuế;

15.5. Thẩm định hồ sơ dự án đầu tư xây dựng cơ bản nội bộ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

15.6. Trực tiếp tổ chức in, cấp phát, quyết toán ấn chỉ thuế thuộc thẩm quyền của Tổng cục Thuế;

15.7. Thực hiện nhiệm vụ đơn vị dự toán cấp 3 của cơ quan Tổng cục Thuế; thẩm tra báo cáo quyết toán tài chính năm của các đơn vị trực thuộc Tổng cục Thuế; tổng hợp và lập báo cáo quyết toán tài

chính toàn ngành; thông báo quyết toán tài chính năm được duyệt cho các đơn vị trực thuộc Tổng cục Thuế;

15.8. Thực hiện công tác phục vụ cho các hoạt động của cơ quan Tổng cục Thuế; tổ chức công tác bảo vệ cơ quan, kho tàng ấn chỉ, tài sản, phòng cháy chữa cháy đảm bảo an toàn, vệ sinh cơ quan; quản lý cơ sở vật chất, phương tiện đi lại và tài sản công; phối hợp với các phòng ban đơn đốc việc thực hiện nội quy, quy chế và kỷ luật lao động;

15.9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế giao.

III. TỔ CHỨC BỘ MÁY

1. Các Ban tổ chức làm việc theo chế độ chuyên viên (trừ các Ban quy định tại điểm 2 dưới đây được tổ chức phòng).

Ban có 1 cấp trưởng và các cấp phó giúp việc, cấp trưởng chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về toàn bộ hoạt động của Ban, cấp phó chịu trách nhiệm trước cấp trưởng về nhiệm vụ được phân công. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động và kỷ luật các chức danh lãnh đạo của Ban thực hiện theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

2. Các Ban sau đây thuộc Tổng cục Thuế được tổ chức phòng:

2.1. Ban Tài vụ - Quản trị:

- + Phòng Tài vụ;
- + Phòng Quản trị;
- + Phòng Quản lý ấn chỉ.

2.2. Văn phòng Tổng cục Thuế:

- + Phòng Hành chính - Lưu trữ;
- + Phòng Tổng hợp.

3. Nhiệm vụ cụ thể của các phòng thuộc Ban Tài vụ - Quản trị và Văn phòng do Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế quy định.

4. Trong trường hợp cần thiết do nhu

cầu cấp bách của công tác đối ngoại, Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế được quyền trao chức danh cấp Phòng hoặc cấp Ban cho những chuyên viên thuộc cơ quan Tổng cục Thuế trong thời gian công tác và làm việc với các đối tác nước ngoài.

5. Biên chế của các đơn vị do Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế quyết định trong tổng số biên chế được giao./.

BỘ TRƯỞNG

Vũ Văn Ninh